|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ SỞ TƯ PHÁP Số: 740/STP-KH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Thừa Thiên Huế, ngày 27 tháng 4 năm 2021 | |
|  | | |  | |

**KẾ HOẠCH**

**Tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Tư pháp năm 2021**

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 4 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ Nội vụ về [ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức](https://luatvietnam.vn/noi-dung-tham-chieu.html?DocItemId=1427507);

Căn cứ Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2015 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

## Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-STP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Sở Tư pháp về phân bổ số lượng người làm việc năm 2021 cho Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 3276/UBND-NV ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyển dụng viên chức tại Sở Tư pháp;

Căn cứ Công văn số 68/TGPL ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước về tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước năm 2021.

Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước năm 2021, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Nhằm tuyển dụng được những người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác và sức khỏe để đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

**2. Yêu cầu**

- Đảm bảo đúng nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc được giao năm 2020;

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của pháp luật;

- Người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn huyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển và đáp ứng các yêu cầu của vị trí việc làm.

**II. SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC ĐƯỢC GIAO VÀ SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC CHƯA ĐƯỢC SỬ DỤNG CỦA TRUNG TÂM TRỢ GIÚP PHÁP LÝ**

**1. Số lượng người làm việc được giao:** 21 biên chế viên chức và 02 Hợp đồng theo Nghị định số 68/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

**2. Số lượng người làm việc chưa được sử dụng:** 01 biên chế viên chức

**3. Số lượng viên chức cần tuyển**: 01 người với vị trí tuyển dụng: Chuyên viên, mã số 01.003

**III. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN** **DỰ TUYỂN**

**1. Điều kiện chung**

- Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

+ Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

+ Từ đủ 18 tuổi trở lên;

+ Có phiếu đăng ký dự tuyển (Ban hành kèm theo 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ);

+ Có lý lịch rõ ràng;

+ Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với việc làm;

+ Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

+ Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

+ Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

**2. Điều kiện cụ thể**

Ngoài các điều kiện chung, người đăng ký dự tuyển phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn của ngạch chuyên viên, cụ thể như sau:

- Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Luật.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương trở lên.

**IV. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG**: Xét tuyển. Việc xét tuyển viên chức được thực hiện theo 02 vòng như sau:

**a) Vòng 1**

Kiểm tra điều kiện dự tuyển đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Chậm nhất 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại vòng 1, Hội đồng tuyển dụng lập danh sách và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2, đăng tải trên Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Tư pháp và Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước.

Chậm nhất là 15 ngày kể từ ngày thông báo triệu tập thí sinh được tham dự vòng 2 thì phải tiến hành tổ chức thi vòng 2

**b) Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành thông qua hình thức phỏng vấn

- Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100.

- Thời gian phỏng vấn 30 phút.

**c)** **Nội dung phỏng vấn:**Bốc thăm ngẫu nhiên trong số câu hỏi liên quan đến các nội dung sau:

– Luật Viên chức, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25 tháng 4 năm 2019 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Luật Trợ giúp pháp lý và các các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan

– Kiến thức chuyên môn; kỹ năng và xử lý tình huống công tác trợ giúp pháp lý.

**V. XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG, ĐIỂM ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG**

**1. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức**

Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển thì người có kết quả điểm thi tại vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

**2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức**

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

**VI. HỒ SƠ DỰ TUYỂN**

Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức, gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển (Ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ);

- Bản khai sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*) quy định, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

- Bản sao có chứng thực các văn bằng, chứng chỉ và bảng điểm kết quả học tập phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải dịch sang Tiếng Việt được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Khi trúng tuyển, người đăng ký tuyển dụng phải mang bản chính đến cơ quan tuyển dụng để đối chiếu.

- Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sức khỏe;

- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có), được cơ quan có thẩm quyền chứng thực hoặc kèm bản chính để đối chiếu;

- Hai ảnh cỡ 4x6, có ghi đủ họ tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh;

- Hai phong bì có dán tem thư và ghi rõ địa chỉ của người nhận.

**V. THỜI HẠN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ**

1. Thời hạn nộp hồ sơ: Trong vòng 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo tuyển dụng được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

2. Địa điểm nộp hồ sơ: Văn phòng Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế (*09 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế).* Điện thoại: 0234 3849036.

**VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao Văn phòng Sở tham mưu thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức để thực hiện tuyển dụng theo quy định; thông báo công khai nội dung tuyển dụng trên Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; niêm yết công khai kế hoạch này tại trụ sở Sở Tư pháp và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp; tham mưu các Ban giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng theo quy định; tiếp nhận và tổng hợp danh sách những người đăng ký dự tuyển; thông báo danh sách đủ điều kiện dự tuyển; chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị để tổ chức tuyển dụng viên chức; thu phí dự tuyển đối với các thi sinh đủ điều kiện dự tuyển theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính.

2. Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước niêm yết công khai kế hoạch này tại trụ sở; xây dựng nội dung, danh mục tài liệu ôn tập; xây dựng bộ đề và đáp án thực hiện thi phỏng vấn tại vòng 2; phối hợp với Văn phòng Sở tổ chức thực hiện kế hoạch này đảm bảo đúng quy định.

***Nơi nhận:*** **GIÁM ĐỐC**

- Sở Nội vụ tỉnh;

- Lãnh đạo Sở;

- Trung tâm TGPL; (đã ký)

- Niêm yết tại Trụ sở Sở Tư pháp và TTTGPL;

- Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp;

- Lưu VT-VP.

**Đào Chuẩn**